



HỘI THÁNH TIN LÀNH VIỆT NAM (MN)
Chi Hội **TÔ HIẾN THÀNH**
453 Tô Hiến Thành, P.14, Q.10
TP. HỒ CHÍ MINH – VIỆT NAM

KINH THÁNH THI GIẢNG SINH 2023

KHỐI 14t – 17t

Ngày thi: 17/12/2023

➤ **ĐOẠN KINH THÁNH:**

Lu-ca 2:1-32.

¹ Lúc ấy, Sê-sa Au-gút-tơ ra chiếu chỉ phải lập sổ dân trong cả thiên hạ. ² Việc lập sổ dân này là trước hết, và nhằm khi Qui-ri-ni-u làm quan tổng đốc xứ Sy-ri. ³ Ai nấy đều đến thành mình khai tên vào sổ.

⁴ Vì Giô-sép là dòng dõi nhà Đa-vít, cho nên cũng từ thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê, lên thành Đa-vít, gọi là Bết-lê-hem, xứ Giu-đê, ⁵ để khai vào sổ tên mình và tên Ma-ri, là người đã hứa gả cho mình, đương có thai. ⁶ Đang khi hai người ở nơi đó, thì ngày sanh đẻ của Ma-ri đã đến. ⁷ Người sanh con trai đầu lòng, lấy khăn bọc con mình, đặt nằm trong máng cỏ, vì nhà quán không có đủ chỗ ở.

⁸ Vả, cũng trong miền đó, có mấy kẻ chăn chiên trú ngoài đồng, thức đêm canh giữ bầy chiên. ⁹ Một thiên sứ của Chúa đến gần họ, và sự vinh hiển của Chúa chói lòa xung quanh, họ rất sợ hãi. ¹⁰ Thiên sứ bèn phán rằng: Đừng sợ chi; vì này, ta báo cho các người một tin lành, sẽ là một sự vui mừng lớn cho muôn dân; ¹¹ ấy là hôm nay tại thành Đa-vít đã sanh cho các người một Đấng Cứu-thế, là Christ, là Chúa. ¹² Đây là dấu cho các người nhìn nhận Ngài: Các người sẽ gặp một con trẻ bọc bằng khăn, nằm trong máng cỏ. ¹³ Bỗng chúc có muôn vàn thiên binh với thiên sứ đó ngợi khen Đức Chúa Trời rằng:

¹⁴ Sáng danh Chúa trên các tầng trời rất cao,

Bình an dưới đất, ân trạch cho loài người!

¹⁵ Sau khi các thiên sứ lìa họ lên trời rồi, bọn chăn chiên nói với nhau rằng: Chúng ta hãy tới thành Bết-lê-hem, xem việc đã xảy đến mà Chúa cho chúng ta hay. ¹⁶ Vậy, họ vội vàng đi

đến đó, thấy Ma-ri, Giô-sép, và thấy con trẻ đang nằm trong máng cỏ.

¹⁷ Đã thấy vậy, họ bèn thuật lại những lời thiên sứ nói về con trẻ đó. ¹⁸ Ai nấy nghe chuyện bọn chăn chiên nói, đều lấy làm lạ. ¹⁹ Còn Ma-ri thì ghi nhớ mọi lời ấy và suy nghĩ trong lòng.

²⁰ Bọn chăn chiên trở về, làm sáng danh và ngợi khen Đức Chúa Trời về mọi điều mình đã nghe và thấy y như lời đã bảo trước cùng mình.

²¹ Đến ngày thứ tám, là ngày phải làm phép cắt bì cho con trẻ, thì họ đặt tên là JÊSUS, là tên thiên sứ đã đặt cho, trước khi chịu cứu mang trong lòng mẹ.

²² Khi đã hết những ngày tinh sạch rồi, theo luật pháp Mô-i-se, Giô-sép và Ma-ri đem con trẻ lên thành Giê-ru-sa-lem để dâng cho Chúa, ²³ như đã chép trong luật pháp Chúa rằng: Hễ con trai đầu lòng, phải dâng cho Chúa,

²⁴ lại dâng một cặp chim cu, hoặc chim bồ câu con, như luật pháp Chúa đã truyền.

²⁵ Và, trong thành Giê-ru-sa-lem có một người công bình đạo đức, tên là Si-mê-ôn, trông đợi sự yên ủi dân Y-sơ-ra-ên, và Đức Thánh Linh ngự trên người. ²⁶ Đức Thánh Linh đã bảo trước cho người biết mình sẽ không chết trước khi thấy Đấng Christ của Chúa. ²⁷ Vậy người cảm bởi Đức Thánh Linh vào đền thờ, lúc có cha mẹ đem con trẻ là Jêsus đến, để làm trọn cho Ngài các thường lệ mà luật pháp đã định, ²⁸ thì người bồng ẵm con trẻ, mà ngợi khen Đức Chúa Trời rằng:

²⁹ Lạy Chúa, bây giờ xin Chúa cho tôi tớ Chúa được qua đời bình an, theo như lời Ngài;

³⁰ Vì con mắt tôi đã thấy sự cứu vớt của Ngài,

³¹ Mà Ngài đã sắm sửa đặng làm ánh sáng trước mặt muôn dân,

³² Soi khắp thiên hạ,

Và làm vinh hiển cho dân Y-sơ-ra-ên là dân Ngài.

MỤC LỤC KINH THÁNH

A. Cựu Ước

- | | | |
|---------------------------|-----------------|---------------|
| 1. Sáng-thế Ký | 14. 2 Sử-ký | 28. Ô-sê |
| 2. Xuất Ê-díp-tô Ký | 15. E-xơ-ra | 29. Giô-ên |
| 3. Lê-vi Ký | 16. Nê-hê-mi | 30. A-mốt |
| 4. Dân-số Ký | 17. Ê-xơ-tê | 31. Áp-đia |
| 5. Phục-truyền Luật-lệ Ký | 18. Gióp | 32. Giô-na |
| 6. Giô-suê | 19. Thi-thiên | 33. Mi-chê |
| 7. Các Quan Xét | 20. Châm-ngôn | 34. Na-hum |
| 8. Ru-tơ | 21. Truyền-đạo | 35. Ha-ba-cúc |
| 9. 1 Sa-mu-ên | 22. Nhã-ca | 36. Sô-phô-ni |
| 10. 2 Sa-mu-ên | 23. Ê-sai | 37. A-ghê |
| 11. 1 Các Vua | 24. Giê-rê-mi | 38. Xa-cha-ri |
| 12. 2 Các Vua | 25. Ca-thương | 39. Ma-la-chi |
| 13. 1 Sử-ký | 26. Ê-xê-chi-ên | |
| | 27. Đa-ni-ên | |

B. Tân Ước

- | | | |
|-----------------------|----------------------|----------------|
| 40. Ma-thi-ơ | 49. Ê-phê-sô | 58. Hê-bơ-rơ |
| 41. Mác | 50. Phi-líp | 59. Gia-cơ |
| 42. Lu-ca | 51. Cô-lô-se | 60. 1 Phi-e-rơ |
| 43. Giăng | 52. 1 Tê-sa-lô-ni-ca | 61. 2 Phi-e-rơ |
| 44. Công-vụ các Sứ-đồ | 53. 2 Tê-sa-lô-ni-ca | 62. 1 Giăng |
| 45. Rô-ma | 54. 1 Ti-mô-thê | 63. 2 Giăng |
| 46. 1 Cô-rinh-tô | 55. 2 Ti-mô-thê | 64. 3 Giăng |
| 47. 2 Cô-rinh-tô | 56. Tít | 65. Giu-đe |
| 48. Ga-la-ti | 57. Phi-lê-môn | 66. Khải-huyền |